

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 82 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15; khoản 2 Điều 60 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 06/2022/KDTM-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Vĩnh Long) và Bản án số 02/2023/KDTM-PT ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long);

Căn cứ Quyết định thi hành án số 872/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Vĩnh Long);

Căn cứ Quyết định ủy thác xử lý tài sản số 52/QĐ-CCTHADS ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Vĩnh Long);

Căn cứ Quyết định xử lý tài sản ủy thác số 45/QĐ-CCTHADS ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 - Vĩnh Long);

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số: 21/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Vĩnh Long);

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số: 19/QĐ-CCTHADS ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 - Vĩnh Long);

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 33/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 - Vĩnh Long);

Chấp hành viên Thi hành án dân sự Vĩnh Long cần lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá lại các tài sản như sau:

1. Nhà ban quản lý: Có kết cấu móng, cột, dầm bê tông cốt thép, tường bao che, ngăn phòng xây gạch dày 10cm, tường sơn nước, trần nhựa, nền gạch ceramic, mái tole tráng kẽm, diện tích 195m². Hiện trạng đã qua sử dụng, la phong hư hỏng một phần, tường bị nứt một số nơi.

2. Nhà ăn: Có kết cấu móng, cột bê tông, cột thép, tường bao che, nền xi măng, mái tole kẽm, diện tích 120m². Hiện trạng đã qua sử dụng, hiện trạng tole bị rỉ sét.

3. Nhà ở công nhân: Có kết cấu móng cột bê tông cột thép, tường bao che, ngăn phòng, xây gạch dày 10cm hoàn thiện sơn nước, phong trần nền xi măng, mái tole kẽm, diện tích 80m². Hiện trạng đã qua sử dụng, mái tole cũ, rỉ sét.

4. Nhà ở công đoàn: Có kết cấu móng cột bê tông cột thép, vách một phần căng lưới B40, láng xi măng, mái tole kẽm, diện tích 160m². Hiện trạng đã qua sử dụng, mái tole rỉ sét.

5. Nhà kho

- Kho 1: Cột bê tông chôn, khung cột, kèo bằng gỗ, vách tole tráng kẽm, nền láng xi măng, diện tích 76.56m². Hiện trạng đã qua sử dụng, vách và mái tole đã cũ, rỉ sét.

- Kho 2: Cột bê tông chôn, khung cột, kèo bằng gỗ, vách tole tráng kẽm, nền láng xi măng, diện tích 76.56m². Hiện trạng đã qua sử dụng, vách và mái tole đã cũ, rỉ sét.

- Kho 3: Cột bê tông chôn, khung cột, kèo bằng gỗ, vách tole tráng kẽm, nền láng xi măng, diện tích 55.2m². Hiện trạng đã qua sử dụng, vách và mái tole đã cũ, rỉ sét.

- Kho 4: Cột bê tông chôn, khung cột, kèo bằng gỗ, vách tole, tráng kẽm, nền láng xi măng, diện tích 96m². Hiện trạng đã qua sử dụng, vách và mái tole đã cũ, rỉ sét.

- Kho 5: Cột bê tông chôn, khung cột, kèo bằng gỗ, vách tole, tráng kẽm, nền láng xi măng, diện tích 76.56m². Hiện trạng đã qua sử dụng, vách tole đã cũ, rỉ sét.

- Kho 6: Cột bê tông chôn, khung cột, kèo bằng gỗ, vách tole, tráng kẽm, nền láng xi măng, diện tích 76.56m². Hiện trạng đã qua sử dụng, vách tole đã cũ, rỉ sét.

6. Nhà vệ sinh: có kết cấu móng cột bê tông, nền lát gạch ceramic, tường ốp gạch, diện tích tổng là 72m². Hiện trạng đã qua sử dụng, cửa hư hỏng, tole không mái một phần.

7. Bờ kè bê tông cốt thép: Bờ kè chắn đất bằng các loại vật liệu khác, có tổng diện tích 3000 m². Hiện trạng: phần lớn nhiều đoạn bị hư hỏng nặng, sạt lở xuống sông.

8. Công trình là hàng rào: có kết cấu trụ bê tông chôn, trên kéo lưới B40, diện tích 3000m². Hiện trạng sử dụng: phần lớn bị hư hỏng nặng.

9. Đường bê tông: Đan, nền bê tông không cốt thép, diện tích 4000m². Hiện trạng sử dụng: sụt lún nhiều chỗ.

10. Ao nuôi: Số lượng ao nuôi là 15 ao, diện tích khu đất: 278.602.4m², diện tích mặt nước ao nuôi: 214.000m².

Toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại trại cá còn Bàn trên thửa đất số 54(33), thửa đất số 01(36) cùng Tọa lạc tại xã Thành Thới A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long).

11. Quyền tài sản gồm tất cả các quyền và lợi ích phát sinh từ Quyền sử dụng các Khu Đất sau: Quyền và lợi ích phát sinh từ Quyền sử dụng Trại nuôi cá Còn Bàn, trên thửa đất số 54, tờ bản đồ số 33, diện tích 63.986,1m²; thửa đất số 01, tờ bản đồ số

36, diện tích 199.418,4m²; thửa đất số 03, tờ bản đồ số 36, diện tích 15.197,9m², cùng tọa lạc tại xã Thành Thới A, huyện Mỹ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là xã Thành Thới, tỉnh Vĩnh Long) do Công ty Cổ Phần Nuôi trồng Thủy sản Hùng Vương Miền Tây đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 938226, số CD 938227 và số CD 938231, được UBND tỉnh Bến Tre cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 27/06/2016; Theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 02/2017/670892/HĐBĐ ngày 11/05/2017 được ký kết giữa Công ty Cổ Phần Nuôi trồng Thủy sản Hùng Vương Miền Tây, Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Lâm Thủy Sản Bến Tre với Ngân hàng.

Tiêu chí lựa chọn thực hiện theo khoản 2 Điều 60 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

Vậy, thông báo để các doanh nghiệp thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm: Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Bản chính hoặc bản sao y bản chính các giấy tờ tài liệu do tổ chức mình ban hành, bản sao có chứng thực các giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...); danh sách tài sản cùng loại với tài sản kê biên, biểu phí thẩm định kèm theo danh mục tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến hết, biên nhận hồ sơ (2 liên).

Thời gian nộp hồ sơ: từ ngày 27 tháng 7 năm 2026 đến hết ngày 29 tháng 7 năm 2026.

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9 - Vĩnh Long, đường Công Lý nổi dài, ấp Hội Yên, xã Mỹ Cày, tỉnh Vĩnh Long.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá tài sản trên địa bàn tỉnh biết để nộp hồ sơ đăng ký theo qui định.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử THADS Vĩnh Long;
- Công TTĐT của Cục quản lý THADS;
- Viện kiểm sát nhân dân Vĩnh Long;
- Dương sự (để biết);
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Thái Thị Diễm Lê).

CHẤP HÀNH VIÊN

Thái Thị Diễm Lê